

Số: 147/2024/QĐST-HNGĐ

H, ngày 16 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 277/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: chị Trần Thị H, sinh năm 1979

Nơi cư trú: tổ 64, khu 7, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Bị đơn: anh Nguyễn Đình B, sinh năm 1972

Nơi cư trú: tổ 64, khu 7, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Đình B

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị H và anh Nguyễn Đình B cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị Trần Thị H và anh Nguyễn Đình B có 03 con chung là:

Nguyễn Thị T, sinh ngày 22/10/1999; Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 21/02/2007 và Nguyễn Quang V, sinh ngày 18/3/2015. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận: anh Nguyễn Đình B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Mạnh H đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Trần Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Quang V đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị H và anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Con chung Nguyễn Thị T đã thành niên, phát triển bình thường, không có nhược điểm về thể chất, tinh thần hoặc không có khả năng lao động, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: chị Trần Thị H và anh Nguyễn Đình B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: chị Trần Thị H và anh Nguyễn Đình B không vay nợ chung với cơ quan, tổ chức, cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị Trần Thị H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 14/11/2024 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001395 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Trả lại chị Trần Thị H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp.H;
- Chi cục THADS tp.H;
- UBND xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, (ĐKKH số 08 ngày 08/4/1998);
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Thu Hương**